

Tâm Viên Ý Mã

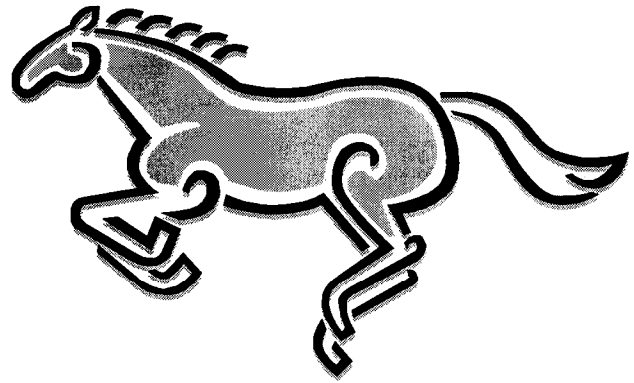
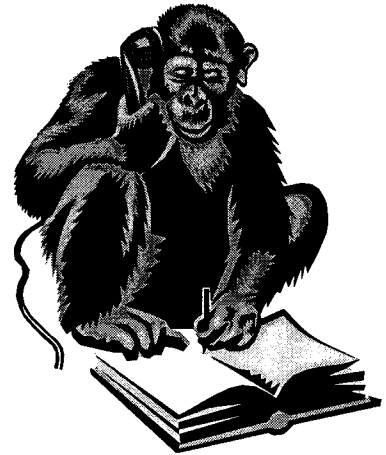
Tịnh Đức

Tâm viên ý mã là một thuật ngữ chuyên môn của Phật giáo. Thuật ngữ này rất quen thuộc với những ai đã từng học Phật. Tuy nhiên, muốn hiểu rõ ý nghĩa thâm sâu của nó, cũng không phải là chuyện dễ dàng. Đây là một thuật ngữ bằng chữ Hán. Nó mang tánh chất đặc thù của Duy thức Học. Những ai đã từng học qua Duy Thức, thì có thể hiểu được ý nghĩa của nó phần nào. Vì thuật ngữ trên có nói đến con ngựa mà năm tới là năm con ngựa (Nhâm Ngọ). Nhân dịp này, chúng tôi xin được trình bày sơ qua về ý nghĩa của nó. Mục đích là để cống hiến cho quý độc giả Phật tử biết về hình ảnh con ngựa theo quan niệm Phật giáo qua cái nhìn của Duy Thức Học. Lẽ dĩ nhiên, ở đây, chúng tôi cũng chỉ xin trình bày qua sự nhận thức thô thiển của chúng tôi mà thôi.

Để có một nhận định rõ về từ ngữ, trước hết chúng ta cũng cần biết qua về ý nghĩa của từng chữ. Nếu phân tách chiết tự ra từng chữ, thì ta sẽ thấy, chữ Tâm là Pháp; chữ Viên là Dụ. Chữ Ý là Pháp; chữ Mã là Dụ. Về nghĩa của nó, thì tâm có nghĩa là hiểu biết. Viên là con vượn. Còn chữ ý, nói cho đủ là ý thức (Thức thứ sáu), có nghĩa là hiểu biết phân biệt rõ ở nơi trần cảnh (Liễu biệt cảnh thức). Như vậy, tâm viên ý mã, có nghĩa là : vượn lòng ngựa ý. Tâm dụ như con vượn và ý dụ như con ngựa.

Thế nhưng giữa tâm và ý khác nhau hay giống nhau? Và tại sao lại phải dùng hình ảnh của hai loại thú vật: Vượn và ngựa để làm thí dụ? Và mục đích của câu thật ngữ trên dạy chúng ta điều gì? và lợi ích của nó ra sao? Đó là những vấn đề mà sau đây chúng ta sẽ lần lượt tìm hiểu.

Giữa tâm và ý, tên tuy khác, nhưng ý nghĩa lại giống nhau. Giống nhau ở điểm là cả hai đều tâm vượn và đều là vọng tâm hay vọng thức cả. Tức là cái tâm thức chỉ duyên theo trần cảnh để khởi niệm phân biệt chấp trước ở nơi sự vật. Chữ tâm nói ở đây, theo tôi ngoài thức thứ sáu ra, nó còn bao gồm cả năm thức trước. (Tiền ngũ thức). Năm



thức trước đó là:

1. **Nhãn thức:** hiểu biết phân biệt của con mắt.
2. **Nhĩ thức:** Hiểu biết phân biệt của lỗ tai.
3. **Tỷ thức:** Hiểu biết phân biệt của lỗ mũi.
4. **Thiệt thức:** Hiểu biết phân biệt của cái lưỡi.
5. **Thân thức:** Hiểu biết phân biệt của toàn thân thể.

Năm thức này, dựa trên 5 cơ quan, tức 5 căn mà có. Mỗi thức chỉ nhận hiểu đối tượng trong phạm vi của nó. Thí dụ: Như con mắt có công năng nhìn thấy và phân biệt ở nơi sắc trần, chớ mắt không thể nghe hay ngửi được. Ngược lại, những thức kia cũng thế. Nhưng sự hiểu biết phân biệt của nó chỉ phớt qua sự vật, chớ không ghi đậm nét phân tích rõ ràng, chỉ khi nào ý thức xen vào làm việc, thì sự phân biệt đó mới được nổi bật. Thí dụ: Khi ta đi ngang qua một vườn hoa thật đẹp, lúc đó, ta chỉ đưa mắt nhìn phớt qua thôi, và vẫn biết trong vườn hoa đó có nhiều loại hoa. Cái đưa mắt biết vườn hoa có nhiều loại hoa đẹp, thì cái biết đó thuộc phạm vi nhận thức của con mắt. Nhưng sau đó, có người hỏi, anh có thấy một cây hoa hồng tong vườn hoa đó tuyệt đẹp hay không? Người đó trả lời không để ý. Nói không để ý, tức là khi nhìn vườn hoa, lúc đó không có ý thức xen vào. Vì không có ý thức xen vào làm việc chung với nhãn thức, nên